

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ SƠN LA
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 122 /2023/HS-ST
Ngày 04-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SƠN LA, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Cầm Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bò Thị Thái.

2. Bà Hoàng Thanh Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Tía - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Tòng Thanh Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 122/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 06 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023 Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2023/HSST – QĐ ngày 25 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

Lèo Văn N (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 04 tháng 8 năm 2003 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lèo Văn Hoán, sinh năm 1977 và con bà Vĩ Thị Phong, sinh năm 1979. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Lò Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 17 tháng 7 năm 1988 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Sinh, sinh năm 1960 và con bà Lò Thị Tươi, sinh năm 1964. Bị cáo có vợ là Lò Thị Thủy, sinh năm 1992, có 02 con con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Lò Việt Nh (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 22 tháng 10 năm 1993 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Lò Văn Thành, sinh năm 1964 và con bà Lò Thị Hằng, sinh năm 1973. Bị cáo có vợ là Lèo Thị Cúc, sinh năm 1994, có 02 con con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/3/2023 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 15 phút, ngày 21/3/2023, tổ công tác Công an xã Chiềng Xôm, Công an thành phố Sơn La làm nhiệm vụ tại khu vực bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La phát hiện Lèo Văn N (sinh năm 2003), Lò Văn L (sinh năm 1988) và Lò Việt Nh (sinh năm 1993) cùng trú tại bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra đối với N, L và Nh. Quá trình kiểm tra, N tự giác đưa từ lòng bàn tay phải ra giao nộp 01 gói giấy màu trắng, bên trong có chứa cục bột màu trắng (*N, L và Nh khai nhận là ma túy Heroine, mục đích để cùng nhau sử dụng*). Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lèo Văn N, Lò Văn L và Lò Việt Nh.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói giấy màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong chứa cục bột màu trắng (*N, L và Nh khai nhận là ma túy Heroine*).

Ngày 22/03/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu giám định vật chứng thu giữ của Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh, kết quả: Cục bột màu trắng có khối lượng là 0,30 gam, lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu V. Còn lại 0,20 gam làm mẫu Lưu kho ký hiệu H.

Kết luận giám định số 644/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu ký hiệu V gửi giám định là ma túy; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,30 gam; loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) và Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma

túy và tiền chất.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh là các đối tượng cùng trú tại bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La cùng có chung mục đích sử dụng ma túy. Do có hẹn với nhau từ trước, khoảng 21 giờ ngày 21/3/2023, N, L và Nh gặp nhau ở cổng chào nhà văn hóa bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La bàn bạc và góp mỗi người 50.000 VNĐ góp tiền đi mua ma túy để cùng nhau sử dụng, sau khi góp được số tiền 150.000 VNĐ N cầm tiền đi bộ một mình đến khu vực dốc Cao Pha thuộc bản Sắng, xã Chiềng Xôm để tìm mua ma túy, còn L và Nh ở lại cổng chào nhà văn hóa bản Sắng, xã Chiềng Xôm chờ N đi mua ma túy. Khi đến khu vực dốc Cao Pha thì N gặp và mua được của một người nam giới khoảng 25 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa cục bột màu trắng là Heroine với giá 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*). Sau khi mua được ma túy, N cất gói ma túy vừa mua được trong túi quần bên phải rồi đi bộ về. Khi về đến cổng chào nhà văn hóa bản Sắng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La thì N gặp L và Nh, N lấy gói ma túy từ trong túi quần ra để chia nhau sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Xôm, Công an thành phố Sơn La phát hiện bắt qua tang, thu giữ vật chứng.

Về nguồn gốc số ma túy trong vụ án, bị cáo Lèo Văn N khai đã mua của 01 nam thanh niên (không biết họ tên, địa chỉ) vào ngày 21/3/2023 tại khu vực dốc Cao Pha thuộc bản Sắng, xã Chiềng Xôm. Ngoài lời khai của bị cáo không còn nguồn tài liệu chứng cứ nào khác. Do vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở mở rộng vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 272/CT-VKSTP ngày 27/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L và Lò Việt Nh về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 38, Điều 58 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt Lèo Văn N từ 16 đến 20 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử phạt Lò Văn L từ 14 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Xử phạt Lò Việt Nh từ 14 đến 18 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy: 0,20 gam Heroine ký hiệu là H, 01 phong bì niêm phong ban đầu đã bóc mở và 01 mảnh giấy màu trắng, một mặt màu vàng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều không có ý kiến gì đối đáp với đại diện Viện kiểm sát và đều có ý kiến xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội của các bị cáo: Ngày 21/03/2023, các bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L và Lò Việt Nh đã thực hiện hành vi cùng nhau góp tiền đưa cho Lèo Văn N đi tìm mua ma túy, cất giữ trái phép 0,30 gam chất ma túy là Heroin nhằm mục đích cùng sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang tại khu vực bản Săng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ:

- Lời khai nhận tội của các bị cáo.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 21 giờ 15 phút ngày 21/3/2023 tại bản Săng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đối với Lèo Văn N, Lò Văn L và Lò Việt Nh cùng vật chứng thu giữ là 01 mảnh giấy

màu trắng, một mặt màu vàng, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng, các bị cáo khai là Heroin N cất giữ để các bị cáo cùng nhau sử dụng.

- Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong lại; Kết luận giám định số 644/KL-KTHS ngày 23/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của anh Quàng Văn Mạnh, sinh năm 1981, trú tại Bản Lả Mùòng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, là người chứng kiến việc bắt người phạm tội quả tang.

Từ các căn cứ nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi tàng trữ trái phép 0,30 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng của các bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L và Lò Việt Nh đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét về tính chất, mức độ, vai trò phạm tội của các bị cáo trong vụ án:

Các bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,30 gam, loại Heroine đã vi phạm vào tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, khung hình phạt có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm và thuộc trường hợp nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn và các tội phạm khác do đó cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất hành vi của từng bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Vụ án có tính chất đồng phạm, trong đó: Bị cáo Lèo Văn N là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Lò Văn L và Lò Việt Nh góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng, do đó giữ vai trò chính trong vụ án; bị cáo Lò Văn L và Lò Việt Nh tiếp nhận ý chí từ N và cùng nhau đợi N mua ma túy về để cùng sử dụng, các bị cáo cố ý cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội trong trường hợp đồng phạm theo quy định tại Điều 17 Bộ luật hình sự, do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Bị cáo Lò Văn N có ông nội là Lò Văn Chính được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì.

Bị cáo Lò Văn L có ông ngoại là Lò Văn Em được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, ông nội là Lò Văn Lả được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba.

Bị cáo Lò Việt Nh có ông nội là Lò Văn Minh được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có bà Nội là Lò Thị Khùm được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì, có ông ngoại là Lò Văn Em được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, bản thân bị cáo Lò Việt Nh đạt danh hiệu chiến sỹ tiên tiến có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2012 của Bộ tham mưu bộ đội biên phòng.

Vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bản thân các bị cáo đều là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, xét việc áp dụng hình phạt bổ sung không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Về nguồn gốc 0,30 gam Heroine bị thu giữ khi bắt quả tang, các bị cáo đều thống nhất khai nhận do bị cáo N mua của một người đàn ông không quen biết vào ngày 21/3/2023 tại bản Săng, xã Chiềng Xôm, thành phố Sơn La. ngoài lời khai của các bị cáo không còn chứng cứ nào khác chứng minh. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Sơn La không có căn cứ điều tra mở rộng vụ án, do đó buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về toàn bộ số ma túy bị thu giữ.

[6] Vật chứng của vụ án: Đối với 0,20 gam Heroine ký hiệu H hiện đang Lưu kho vật chứng, là vật cấm tàng trữ, L hành và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở với 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng, là vật chứng không có giá trị sử dụng, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Do hành vi phạm tội của các bị cáo, buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào c khoản 1 Điều 249, Điều 58, điểm s khoản 1 Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Lèo Văn N 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (21/3/2023).

Xử phạt: Bị cáo Lò Văn L 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (21/3/2023).

Xử phạt: Bị cáo Lò Việt Nh 14 (mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (21/3/2023).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 01 mảnh giấy một mặt màu trắng, một mặt màu vàng và 0,20 (không phải hai mươi) gam Heroine ký hiệu H (được niêm phong trong 01 phong bì công văn có dán giấy niêm phong số 083809 và 01 dấu tròn đỏ của cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Sơn La).

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/07/2023 giữa Công an thành phố Sơn La và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lèo Văn N, Lò Văn L, Lò Việt Nh mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 04/8/2023).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La;
- Công an thành phố Sơn La;
- Chi cục THA dân sự thành phố Sơn La;
- Các bị cáo;
- THAHS;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Cầm Thị Thanh Huyền

